**Tiết 27, 28 Bài 10**

**CÔNG DÂN NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**I/ MỤC TIÊU:**

**1/ Kiến thức:**

Khái niệm công dân.

Các căn cứ xác định công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**2/ Về năng lực**

**2.1/ Năng lực chung**

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Tự tìm hiểu, nghiên cứu để nhận biết được các căn cứ xác định công dân của một nước.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Hợp tác với các bạn trong lớpc trong các hoạt động học tập, cùng bạn tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập, trả lời câu hỏi trong bài học.

**2.2/ Năng lực chung:**

*- Năng lực phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kiế hoạch hoàn thiện bản thân để trở thành một công dân tốt.

**3/ Về phẩm chất**

*- Phẩm chất trách nhiệm:* Có ý thức trách nhiệm đối với đất nước.

**II/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

SGK, SGV môn GDCD 6 bộ Cánh Diều.

Máy tính, ti vi thông minh.

Bút dạ, giấy A3, A0.

Tranh mô phỏng mối quan hệ giữa nhà nước và công dân.

Bài hát, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học

**III/ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A/ HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1/ Mục tiêu**

HS có cảm xúc, tình yêu quê hương đất nước.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức cho HS nghe bài hát ***Việt Nam ơi***, nhạc và lời Minh Beta và yêu cầu HS: *Hãy nêu cảm xúc của mình về hình ảnh đất nước và con người Việt Nam qua bài hát.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS lắng nghe bài hát và trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV mời đại diện 2HS trả lời. Những em còn lại nhận xét, bổ sung.

**Dự kiến sản phẩm:**

Việt Nam trong bài hát là hình ảnh những con người lạc quan, yêu đời, chan hoà với núi non, kết nối vòng tay xây dựng đất nước Việt Nam vững mạnh.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá về kết quả, thái độ làm việc của HS.

GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Bài 10 – Công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam*** và đưa ra những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể cần giải quyết trong bài học.

**B/ HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**

**1/ Công dân của một nước**

**1.1/ Mục tiêu:**

Khái niệm công dân.

Căn cứ xác định công dân của một nước.

**1.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi **AI TÀI GIỎI**  GV yêu cầu HS chia lớp làm 2 đội, mỗi đội cử ra 3 bạn tham gia trò chơi.  Các đội quan sát trên màn hình có 6 ngôi sao, tương ứng với 6 câu hỏi cho các đội lựa chọn.  Mỗi đội sẽ lần lượt chọn 3 ngôi sao, sau ngôi sao sẽ là thông tin và hình ảnh một người, các đội dựa vào sự hiểu biết của mình và suy nghĩ trả lời câu hỏi trong vòng 10 giây. Nếu không trả lời được sẽ nhường cơ hội trả lời cho đội bạn.  Với mỗi câu trả lời đúng sẽ mang về cho đội mình 20 điểm. Đội nào có số điểm cao sẽ là đội chiến thắng và nhận được phần quà là 1 hộp bút.  Qua tham gia trò chơi, hãy cho biết:  *Thế nào là công dân của một nước?*  *Căn cứ vào đâu để xác định công dân của một nước?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV mời đại diện các nhóm tham gia trò chơi và lần lượt trả lời các câu hỏi của nhóm mình.  Mời 2 HS rút ra khái niệm công dân và căn cứ để xác định công dân của một nước.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS.  GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về khái niệm công dân và căn cứ xác định công dân của một nước.  ***- Công dân là người dân của một nước.***  ***- Quốc tịch là căn cứ để xác định công đân của một nước, thể hiện mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân nước đó.*** | - Công dân là người dân của một nước.  - Quốc tịch là căn cứ để xác định công đân của một nước, thể hiện mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân nước đó. |

**2/  Công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

**2.1/ Mục tiêu:**

Hiểu được các căn cứ để xác định công dân của nước Cộng hoà XHCN Việt Nam.

**2.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm (4 HS 1 nhóm) theo Kĩ thuật khăn trải bàn (HS viết câu trả lời vào ô mang số của mình trong vòng 3 phút, sau đó trao đổi thảo luận với nhóm, thống nhất kết quả và ghi vào ô chính giữa của tờ giấy A3) đọc thông tin 1,2, 3 trong SGK và trả lời câu hỏi:  1. Hương, Lan và Nam đều có bố mẹ mang quốc tịch Việt Nam. Các bạn hiện đang sống ở Việt Nam, có quốc tịch Việt Nam, nên các bạn đều là công dân Việt Nam.  2. Toàn sinh ra ở nước Nga. Cả bố và mẹ bạn đều mang quốc tịch Việt Nam, là công dân Việt Nam. Đến năm 10 tuổi thì cả gia đình bạn về Việt Nam sinh sống. Toàn là công dân Việt Nam.  3. Ly có bố là người Hàn Quốc, mẹ là người Việt Nam. Khi mới sinh, bố mẹ Ly làm giấy khai sinh và thoả thuận với nhau để bạn mang quốc tịch Việt Nam. Ly là công dân Việt Nam.  *a) Vì sao Hương, Lan và Nam đều là công dân Việt Nam. Căn cứ vào yếu tố nào đề có thể khẳng định điều này?*  *b) Vì sao bạn Toàn sinh ra ở Nga nhưng vẫn là công dân Việt Nam?*  *c) Vì sao bạn Ly có bố mang quốc tịch Hàn Quốc nhưng bạn vẫn là công dân Việt Nam? Ly có thể mang quốc tịch Hàn Quốc được không?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lần lượt trả lời câu hỏi.  Những nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ thực hiện nhiệm vụ của HS.  GV mở rộng: *Dựa vào căn cứ nào để xác định một người là công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam?*  *Người có quốc tịch Việt Nam là người thuộc các trường hợp nào?*  - GV dựa vào câu trả lời của HS hướng dẫn HS rút ra kết luận  ***Công dân Việt Nam là người có quốc tịch Việt Nam.***  ***Người có quốc tịch Việt Nam là người thuộc một trong các trường hợp sau đây:***  ***Sinh ra trong hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam, còn người kia là công dân nước ngoài, nếu có sự thoả thuận bằng văn bản của cha mẹ vào thời điểm đăng kí khai sinh cho con.***  ***Sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà cha mẹ không thoả thuận được việc lựa chọn quốc tịch cho con.***  ***Sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có cha mẹ đều là người không có quốc tịch, nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam.***  ***Sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có mẹ là người không quốc tịch, nhưng có nơi thường trú ở Việt Nam, còn cha không rõ là ai.***  ***Trẻ sơ sinh, bị bỏ rơi, trẻ em được tìm thấy trên lãnh thổ Việt Nam mà không rõ cha mẹ là ai.*** | 1. Hương, Lan và Nam đều là công dân Việt Nam căn cứ vào yếu tố các bạn có quốc tịch Việt Nam.  2. Toàn sinh ra ở Nga nhưng vẫn là công dân Việt Nam vì cả bố và mẹ bạn đều mang quốc tịch Việt Nam, là công dân Việt Nam.  3. Ly là công dân Việt Nam vì bố mẹ Ly làm giấy khai sinh và thoả thuận với nhau để bạn mang quốc tịch Việt Nam. |

**C/ HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1/ Mục tiêu:**

Củng cố kiến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần khám phá

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ ở phần luyện tập, sau đó chia sẻ kết quả với bạn cùng bàn

**BT1**. Trong các trường hợp đươi đây, ai là công dân Việt Nam, ai là công dân nước ngoài?

A. Bạn Hiền có bố mẹ là công đân Việt Nam, hiện nay bạn sinh sống cùng gia đình ở Ô-xtrây-li-a (Australia).

B. Bạn Hưng có bố mẹ là công dân Việt Nam, bạn đang cùng bố sinh sống ở XIô-va-ki-a (Slovakia), còn mẹ bạn sinh sống tại Việt Nam.

C. Bạn Ôn-ga có bố mẹ là công dân Nga. Bạn sinh ra ở Việt Nam và có nhiều năm sinh sống ở Việt Nam.

D. Bạn Quân có bố là công dân Việt Nam, mẹ là người Ba Lan. Bạn sinh ra ở Việt Nam. Khi Quân sinh ra, bố mẹ bạn không thoả thuận được việc chọn quốc tịch cho bạn.

**BT2**. Trường hợp nào dưới đây không phải là công dân Việt Nam?

A. Người có quốc tịch Việt Nam nhưng chưa đủ 18 tuổi.

B. Trẻ em được tìm tháy ở Việt Nam nhưng không rõ cha mẹ là ai.

C. Trẻ em sinh ra ở Việt Nam, mả khi sinh ra có cha mẹ là người nước ngoài.

D. Người có quốc tịch Việt Nam nhưng học tập, công tác ở nước ngoài.

**BT3.** Hường có bố là công dân Hàn Quốc, mẹ là công dân Việt Nam. Khi Hường sinh ra ở Việt Nam, bố mẹ Hường khỏng thoả thuận việc đề bạn mang quốc tịch Việt Nam hay Hàn Quốc. Năm Hường 12 tuổi thì cả nhà bạn về Hàn Quốc sinh sống.

Theo em, Hường có quốc tịch Việt Nam hay Hàn Quốc? Vì sao?

**BT4.** Là học sinh, em cân làm gì đề trở thành một công dân tốt?

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV

GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

GV mời đại diện 4 HS trả lời lần lượt các câu hỏi. Những HS còn lại nhận xét, bổ sung.

**Dự kiến sản phẩm**

**BT1. Công dân Việt Nam là:**

A. Bạn Hiền có bố mẹ là công đân Việt Nam, hiện nay bạn sinh sóng cùng gia đình ở Ô-xtrây-li-a (Australia).

B. Bạn Hưng có bố mẹ là công dân Việt Nam, bạn đang cùng bố sinh sống ở XIô-va-ki-a (Slovakia), còn mẹ bạn sinh sống tại Việt Nam.

D. Bạn Quân có bố là công dân Việt Nam, mẹ là người Ba Lan. Bạn sinh ra ở Việt Nam. Khi Quân sinh ra, bố mẹ bạn không thoả thuận được việc chọn quốc tịch cho bạn.

**Không phải công dân Việt Nam**: C. Bạn Ôn-ga có bố mẹ là công dân Nga. Bạn sinh ra ở Việt Nam và có nhiều năm sinh sống ở Việt Nam.=> Phải là cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam.

**BT2.** C. Trẻ em sinh ra ở Việt Nam, mà khi sinh ra có cha mẹ là người nước ngoài.

**BT3**. Hường có mang quốc tịch Việt Nam vì Hường sinh ra ở Việt Nam và cha mẹ không thoả thuận được quốc tịch cho con.

**BT4**. Là học sinh, em cần phải học tập và làm việc, học theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ vĩ đại.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

Hình thành năng lực các năng lực cần đạt trong bài.

**D/ HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1/ Mục tiêu:**

HS vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực điều chỉnh hành vi; năng lực phát triển bản thân.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ ở phần vận dụng 1, 2/

**VD1***. Kể một tấm gương công dân Việt Nam tiêu biểu trong lĩnh vực học tập, lao động, sản xuất kinh doanh, bảo vệ tổ quốc, … mà em đã tìm hiểu qua các nguồn tài liệu khác nhau.*

**VD2.**  *HS làm việc theo nhóm, mỗi nhóm vẽ một bức tranh về chủ đề “Tự hào là công dân Việt Nam” và tiết sau trưng bày trước lớp.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV

GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

GV gọi 2 HS báo cáo kết quả việc thực hiện nhiệm vụ ở phần vận dụng 1. Phần vận dụng 2 HS về nhà làm theo nhóm và tiết sau trưng bày sản phẩm tại lớp.

**Dự kiến sản phẩm:**

**VD1.**

Một số tấm gương tiêu biểu cho lòng yêu nước như: Trần Quốc Tuấn, Trần Bình Trọng, Võ Thị Sáu, Trần Quốc Toản, Hồ Chí Minh, Lê Văn Tám, ...

Qua những tấm gương này, em thấy những con người Việt Nam rất dũng cảm, dám dũng cảm hi sinh bảo vệ đất nước. Từ nhận thức đúng đắn về ý nghĩa trên, em sẽ cố gắng học tập thật tốt để mai sau trở thành một công dân tốt.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét kết quả và thái độ thực hiện nhiệm vụ của HS.

GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học:

Khái niệm công dân.

Căn cứ xác định công dân nước Cộng hoà XHCN Việt Nam

- Hoàn thành nhiệm vụ phần Vận dụng 2.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Bài 11 – Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân* theo hướng dẫn trong sách học sinh

GV BỘ MÔN DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN